

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Ngọc	Nhon	3772050366	18/12/1994	,00	4,50	3,20	
2	Trương Ngọc	Dũng	3772050367	12/02/1995	6,50	4,00	4,80	
3	Đặng Quốc	Việt	3772050372	13/11/1995	3,00	5,50	4,80	
4	Nguyễn Thanh	Toàn	3772050379	20/07/1995	5,00	5,50	5,40	
5	Dương Văn	Hoàng	3772050385	14/12/1994	4,50	5,50	5,20	
6	Vô Minh	Sang	3772050423	11/08/1995	5,00	6,50	6,10	
7	Vũ Trọng	Hà	3772050424	06/10/1995	5,00	3,50	4,00	
8	Huỳnh Ngọc	Khoa	3772050432	14/09/1995	,00	1,00	,70	
9	Nguyễn Quốc	Đơn	3772050441	02/01/1995	3,00	,50	1,30	
10	Nguyễn Trường	Sinh	3772050458	19/03/1994	6,00	5,50	5,70	
11	Tô Quốc	Bạo	3772050463	20/08/1995	5,50	5,00	5,20	
12	Nguyễn Thanh	Sang	3772050510	02/11/1995	6,00	6,00	6,00	
13	Lê Tuấn	Thành	3772050515	20/10/1995	5,50	5,50	5,50	
14	Lê Tấn	Bảo	3772050518	01/03/1995	4,50	5,50	5,20	
15	Nguyễn Văn	Đại	3772050526	12/10/1995	7,00	6,00	6,30	
16	Lê Thanh	Tài	3772050529	06/06/1995	6,00	6,50	6,40	
17	Trần Trọng	Nhân	3772050531	01/03/1995	6,00	6,00	6,00	
18	Châu Công	Thiện	3772050545	15/09/1995	5,00	4,00	4,30	
19	Nguyễn Minh	Thanh	3772050560	15/10/1994	4,00	1,50	2,30	
20	Nguyễn Quang	Huy	3772050580	02/03/1994	6,00	3,50	4,30	
21	Nguyễn Phi	Toàn	3772050582	13/08/1995	3,50	5,50	4,90	
22	Nguyễn Thanh	Sơn	3772050615	02/07/1995	4,00	5,50	5,10	
23	Chế Văn	Bình	3772050616	12/08/1994	5,50	6,00	5,90	
24	Đào Duy	Huỳnh	3772050617	20/01/1995	5,00	1,30	2,40	
25	Nguyễn Văn	Vĩ	3772050644	19/09/1995	4,50	6,50	5,90	
26	Lê Đình	Quốc	3772050654	20/12/1994	5,50	6,00	5,90	
27	Vô Đình	Quỳnh	3772050655	26/12/1993	4,50	6,50	5,90	
28	Phan Văn	Đài	3772050661	09/03/1995	7,00	5,00	5,60	
29	Nguyễn Thái	Hòa	3772050662	08/05/1995	3,00	5,00	4,40	
30	Bùi Minh	Toàn	3772050668	22/03/1995	3,50	6,50	5,60	
31	Huỳnh Văn	Thường	3772051126	/ /1995	5,00	6,00	5,70	
32	Phạm Tiến	Phát	3772051445	10/10/1993	3,50	4,50	4,20	

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1
Lớp :

STC : 4(60,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)